

Số: 46 /NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 03 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025
nguồn ngân sách địa phương

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 33

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 132/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2025;

Xét Tờ trình số 11609/TTr-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn ngân sách địa phương như sau:

1. Điều chỉnh giảm chỉ tiêu kế hoạch của 6 dự án, số vốn 33,297 tỷ đồng (Ba mươi ba tỷ, hai trăm chín mươi bảy triệu đồng).

2. Điều chỉnh tăng chỉ tiêu kế hoạch cho 2 dự án, số vốn 33,297 tỷ đồng (Ba mươi ba tỷ, hai trăm chín mươi bảy triệu đồng).

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khoá XVIII, Kỳ họp thứ 33 thông qua ngày 03 tháng 11 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./ng

Nơi nhận

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài chính (để b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Cơ quan UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT. 

CHỦ TỊCH



Hoàng Nghĩa Hiếu



Phụ lục

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Mã dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2025	Điều chỉnh kế hoạch năm 2025		Kế hoạch năm 2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
					Giảm (-)	Tăng (+)		
	TỔNG SỐ			83.999	33.297	33.297	83.999	
I	Các dự án điều chỉnh giảm kế hoạch			60.499	33.297		27.202	
1	Nhà làm việc, các công trình phụ trợ Huyện ủy Kỳ Sơn và nhà các cơ quan trực thuộc huyện ủy	7961297	UBND xã Mường Xén	4.150	2.250		1.900	
2	Nâng cấp, cải tạo đường giao thông: Tuyến liên xã Diễn Yên, Diễn Hoàng, Diễn Hùng; Tuyến Quốc lộ 1 - Diễn Phong, huyện Diễn Châu	7940584	Sở Xây dựng	9.000	3.000		6.000	
3	Xây dựng nhà hội trường, khuôn viên và các công trình phụ trợ Trụ sở UBND xã Tường Sơn, huyện Anh Sơn	8129388	UBND xã Vĩnh Tường	15.000	15.000			
4	Dự án hiện đại hóa lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển tỉnh Nghệ An	7722210	Sở Nông nghiệp và Môi trường	5.385	2.547		2.838	
5	Dự án tăng cường hệ thống y tế tuyến tỉnh, tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2023	7960132	Sở Y tế	5.500	5.500			
6	Hạ tầng cơ bản cho tăng trưởng toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị - Hợp phần tỉnh Nghệ An)	7585525	Sở Tài chính	21.464	5.000		16.464	
II	Các dự án điều chỉnh tăng kế hoạch			23.500		33.297	56.797	
1	Xây dựng tuyến đường tránh thị trấn Nam Đàn, tỉnh Nghệ An	7962588	Sở Xây dựng	19.500		30.000	49.500	
2	Cải tạo, nâng cấp trạm bơm và hệ thống kênh tưới xã Hưng Lĩnh, huyện Hưng Nguyên	7992639	UBND xã Hưng Nguyên Nam	4.000		3.297	7.297	

ng